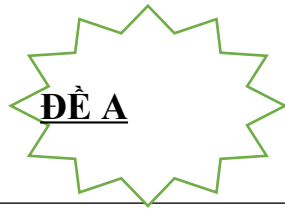


TRƯỜNG THCS QUẢNG ĐỊNH

BÀI KIỂM TRA GIỮA KỲ I

Môn: Ngữ văn 6

Thời gian: 90 phút



ĐỀ A

<u>ĐIỂM</u>	<u>LỜI PHÊ CỦA GIÁO VIÊN</u>

ĐỀ BÀI

I. Đọc hiểu văn bản: (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*“Mẹ là biển rộng mênh mông
 Dạt dào che chở...con trông con chờ
 Đi xa con nhớ từng giờ
 Mẹ là tất cả bến bờ bình yên.”*

(“Mẹ là tất cả” - Phạm Thái)

Câu 1 (0,5 điểm) Hãy chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên?

Câu 2 (0,5 điểm). Tìm các từ láy được tác giả sử dụng trong đoạn thơ trên?

Câu 3 (1,0 điểm) Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ:

*Mẹ là biển rộng mênh mông
 Dạt dào che chở...con trông con chờ.*

Câu 4 (1,0 điểm) Bài học cuộc sống em rút ra từ đoạn thơ trên?

II. Tạo lập văn bản (7.0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm) **Câu 1 (2,0 điểm)**. Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5-7 dòng) nêu cảm nhận của em về nhân vật Đế Mèn đoạn trích “Bài học đường đời đầu tiên” (Tô Hoài). Qua nhân vật Đế Mèn, em rút ra cho mình bài học gì?

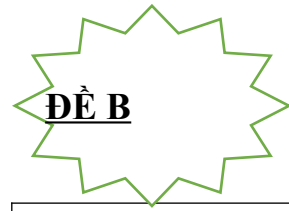
Câu 2 (5,0 điểm): Kể lại một trải nghiệm của em (Về một chuyến du lịch, một chuyến về quê, với một người thân, với con vật nuôi.

BÀI LÀM

.....

.....

.....

TRƯỜNG THCS QUẢNG ĐỊNH**BÀI KIỂM TRA GIỮA KỲ I****Môn: Ngữ văn 6****Thời gian: 90 phút**

<u>ĐIỂM</u>	<u>LỜI PHÊ CỦA GIÁO VIÊN</u>

ĐỀ BÀI**I. Đọc hiểu văn bản: (3.0 điểm)****Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

Mẹ là cơn gió mùa thu
 Cho con mát mẻ lời ru năm nào
 Mẹ là đêm sáng trăng sao
 Soi đường chỉ lối con vào bến mơ
 (“Mẹ là tất cả”- Lãng Kim Thanh ”

Câu 1 (0,5 điểm) Hãy chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên?**Câu 2 (0,5 điểm)**. Tìm các từ láy được tác giả sử dụng trong đoạn thơ trên?**Câu 3 (1,0 điểm)** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ:

Mẹ là đêm sáng trăng sao
 Soi đường chỉ lối con vào bến mơ.

Câu 4 (1,0 điểm) Bài học cuộc sống em rút ra từ đoạn thơ trên?**II. Tạo lập văn bản (7.0 điểm)****Câu 1 (2,0 điểm)**. Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5-7 dòng) nêu cảm nhận của em về nhân vật Đế Mèn đoạn trích “Bài học đường đời đầu tiên” (Tô Hoài). Qua nhân vật Đế Mèn, em rút ra cho mình bài học gì?**Câu 2 (5,0 điểm)**: Kể lại một trải nghiệm của em (Về một chuyến du lịch, một chuyến về quê, với một người thân, với con vật nuôi.**BÀI LÀM**

.....

.....

.....

ĐÁP ÁN

Câu	Yêu cầu cần đạt	ĐIỂM
I. Đọc - hiểu văn bản (3,0 điểm)		
Câu 1	Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm	0,5
Câu 2	Đề A. - Từ láy: mệnh mông, dạt dào Đề B. - mát mẻ.	0,5
Câu 3	* HS chỉ ra biện pháp tu từ đặc sắc sau Đề A - Biện pháp tu từ: So sánh “ <i>Mẹ là biển rộng mệnh mông</i> ” Đề B: Biện pháp tu từ so sánh: “ <i>Mẹ là đêm sáng trăng sao</i> ” + Tác dụng:	0,25
	- Tạo nên cách diễn đạt sinh động, hấp dẫn...giàu hình ảnh, giàu sức gợi cảm.	0,25
	- Nhấn mạnh, làm nổi bật tình yêu thương vô bờ bến của người mẹ đối với con cái đồng thời thể hiện lòng biết ơn chân thành, sâu sắc của con đối với mẹ.	0,5
Câu 4	Bài học cuộc sống em rút ra từ đoạn trích - Nhận thấy tình mẫu tử là tình cảm cô cùng thiêng liêng và cao cả đối với cuộc sống con người.	0, 25
	- Phải biết trân quý những giây phút được sống bên mẹ, trân trọng tình cảm gia đình...	0, 25
	- Hãy thực hiện lòng hiếu thảo một cách thật tâm, chân tình - chăm sóc, phụng dưỡng, yêu thương cha mẹ tử tế.	0, 25
	- Lên án, phê phán những hành động vô lễ, ngược đãi, bất hiếu đối với cha mẹ	0, 25
II. Phần Làm văn (7,0 điểm)		
Câu 1	* Cảm nhận về nhân vật Dế Mèn: HS đảm bảo các yêu cầu sau: - Dế Mèn khỏe mạnh, cường tráng, có vẻ đẹp hùng dũng của con nhà võ - Dế Mèn kiêu căng tự phụ, xem thường mọi người, hung hăng hống hách, xốc nổi - Sau khi bày trò trêu chị Cốc, gây ra cái chết cho Dế Choắt, Dế Mèn hối hận và rút ra bài học đường đời đầu tiên cho mình *Bài học	1.0

	<ul style="list-style-type: none"> - Không nên kiêu căng, coi thường người khác. - Không nên xúc nổi để rồi hành động điên rồ. - Không quá đề cao bản thân rồi rước họa. - Cần biết lắng nghe, quan tâm, giúp đỡ mọi người xung quanh. 	1.0
Câu 2	<i>a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn tự sự: có đầy đủ Mở bài, Thân bài, Kết bài.</i>	0,25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề</i>	0,25
	<p>c. Triển khai vấn đề:</p> <p>a. Mở bài</p> <p>Giới thiệu về trải nghiệm của bản thân.</p> <p>b. Thân bài. Kể diễn biến câu chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sự việc khởi đầu - Sự việc phát triển - Sự việc cao trào - Sự việc kết thúc <p>c. Kết bài. Nêu suy nghĩ về trải nghiệm</p>	<p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>1,0</p> <p>1,0</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>
	<i>d. Sáng tạo:</i> HS có cách kể chuyện độc đáo, linh hoạt.	0,25
	<i>e. Chính tả:</i> dùng từ, đặt câu, đảm bảo chuẩn ngữ pháp, ngữ nghĩa TV.	0,25